

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc



**BÁO CÁO**  
**TÌNH HÌNH KINH TẾ XÃ HỘI TỈNH HÀ GIANG**  
**THÁNG 01 NĂM 2023**

Cục Thống kê tỉnh Hà Giang

Số: 23/BC-CTK

Hà Giang, ngày 27 tháng 01 năm 2023

## **BÁO CÁO**

### **TÌNH HÌNH KINH TẾ - XÃ HỘI THÁNG 01 NĂM 2023**

Tháng 01/2023 là tháng diễn ra Tết cổ truyền của dân tộc, nhu cầu đi lại, mua sắm các loại hàng hóa phục vụ Tết Nguyên đán tăng mạnh, các hoạt động thương mại, dịch vụ, văn hóa, xã hội diễn ra rất sôi động. Công tác chăm lo đời sống cho các đối tượng chính sách và hộ nghèo trong dịp Tết được quan tâm chu đáo, kịp thời... Tuy nhiên do thời gian nghỉ tết nằm trọn trong tháng 01 thời gian hoạt động của các đơn vị sản xuất kinh doanh đạt thấp nên phần nào ảnh hưởng đến kết quả sản xuất kinh doanh một số ngành, lĩnh vực. Qua theo dõi và tổng hợp tình hình kinh tế - xã hội trên địa bàn tỉnh Hà Giang tháng 01/2023, Cục Thống kê đánh giá tình hình kinh tế - xã hội thực hiện trên một số lĩnh vực chủ yếu sau:

#### **I. VỀ PHÁT TRIỂN KINH TẾ**

##### **1. Sản xuất nông, lâm nghiệp và thủy sản**

Sản xuất nông nghiệp trong tháng chủ yếu tập trung thu hoạch các loại cây trồng vụ Đông và chuẩn bị gieo trồng các loại cây trồng vụ Xuân. Chăn nuôi tiếp tục hồi phục sau dịch bệnh, bà con nông dân tập trung vỗ béo đàn gia súc, gia cầm để đáp ứng nguồn cung thực phẩm trong dịp Tết. Sản xuất lâm nghiệp triển khai kế hoạch tổ chức các hoạt động hưởng ứng phong trào “Tết trồng cây” nhân dịp xuân Quý Mão 2023, công tác phòng chống cháy rừng trong mùa khô.

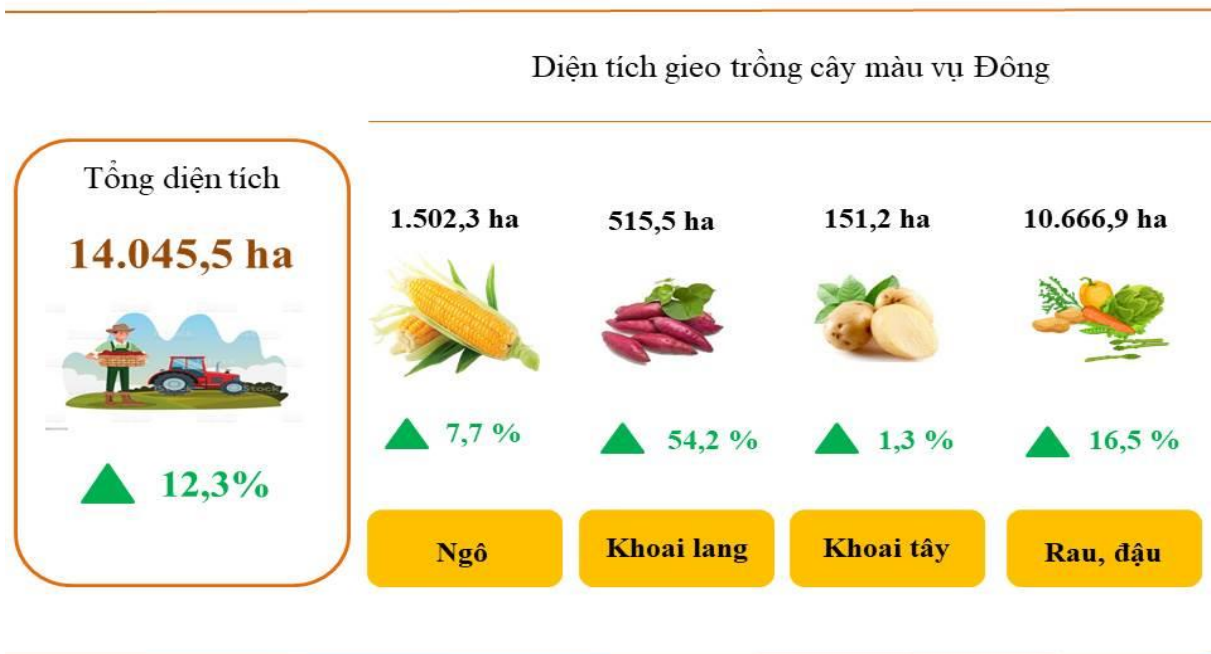
##### **1.1. Sản xuất nông nghiệp**

**a. Trồng trọt:** Trong tháng 01/2023 lĩnh vực trồng trọt chủ yếu tập trung chăm sóc, thu hoạch cây trồng vụ Đông 2022-2023, đồng thời tiến hành chuẩn bị mạ cho việc gieo cấy lúa vụ Xuân, gieo trồng ngô và cây rau màu vụ Xuân 2023.

- Sản xuất vụ Đông 2022-2023: Xác định vụ Đông là để tăng vụ sản xuất nhằm đáp ứng nhu cầu thực phẩm tại chỗ và cung cấp thức ăn cho chăn nuôi gia súc. Sản xuất vụ Đông ở Hà Giang tiếp tục được mở rộng về diện tích và cơ cấu cây trồng, mang lại giá trị kinh tế ngày càng cao, góp phần tăng thu nhập, ổn định đời sống cho người dân tại thời điểm trước, trong và sau Tết Nguyên đán. Ước tính tổng diện tích gieo trồng cây vụ Đông 2022 - 2023 đạt 14.045,5 ha, tăng 12,3% so với cùng kỳ năm trước. Diện tích tăng so với cùng kỳ chủ yếu do diện tích ngô, khoai

lang và rau các loại<sup>1</sup>. Diện tích cây vụ Đông năm 2023 tăng mạnh so với cùng kỳ do tỉnh giao chỉ tiêu diện tích cụ thể cho các huyện trên cơ sở điều kiện thực tế của từng địa phương, chủ lực vẫn là cây ngô trên đất 1 vụ lúa và tăng diện tích trồng rau màu tại các xã vùng đất thấp, đủ nguồn nước và có khả năng chịu rét tốt. Bên cạnh đó, ngành chuyên môn chỉ đạo các địa phương tăng cường khuyến nông xuống thôn bản, đôn đốc, hướng dẫn nhân dân sản xuất đúng khung lịch thời vụ, áp dụng các biện pháp thâm canh; đồng thời, cung ứng đầy đủ, bảo đảm số lượng, chất lượng các loại giống cây trồng, phân bón; tăng cường điều tra, dự báo để phát hiện sớm, phòng trừ sâu bệnh kịp thời phát sinh trong vụ. Đối với những huyện vùng cao, các cơ quan chức năng của tỉnh chỉ đạo các địa phương tiếp tục khuyến khích nông dân mở rộng diện tích các cây vụ Đông sớm ngắn ngày và cây vụ Đông muộn, đa dạng giống cây trồng có khả năng chống chịu được sương muối và thời tiết khắc nghiệt. Điển hình như huyện Mèo Vạc, Quản Bạ nhiều mô hình cây trồng vụ Đông đã thành công từ những năm trước đã tạo động lực cho người nông dân mạnh dạn đầu tư, mở rộng hơn 20% diện tích so với vụ Đông năm 2022.

**Hình 1. Diện tích một số cây hàng năm**  
(Tính đến trung tuần tháng 01 năm 2023)



Tính đến thời điểm hiện tại toàn tỉnh đã thu hoạch 996 ha ngô, đạt 66,3% tổng diện tích gieo trồng, năng suất ước đạt 31,85 tạ/ha; diện tích khoai lang đã thu hoạch được 250 ha; cây rau các loại đã thu hoạch được 2.235 ha.

<sup>1</sup> Ngô tăng 107,3 ha; khoai lang tăng 181,1 ha; rau các loại tăng 1.319,3 ha; đậu các loại tăng 129 ha so với cùng kỳ năm trước.

- Triển khai sản xuất vụ Xuân 2023: Tính đến ngày 15/01/2023, toàn tỉnh đã gieo được 1.405 tấn hạt giống, đảm bảo đủ gieo cấy 9.350 ha diện tích lúa cấy, chủ yếu là các giống lúa Kinh sở ưu, Nhị ưu 838, Nhị ưu 725, VL20... Một số huyện có diện tích gieo cấy lớn như: Huyện Bắc Quang, Vị Xuyên, Quang Bình và huyện Xín Mần. Hiện nay, trên địa bàn tỉnh đã cấy được 7,2 ha lúa Xuân sớm tại huyện Bắc Quang<sup>2</sup>, các địa phương khác đang tập trung làm đất và xuống giống chuẩn bị tiến hành gieo cấy lúa Xuân đảm bảo khung thời vụ.

- *Thiên tai, dịch bệnh:* Trong tháng 01/2023, trên địa bàn Hà Giang tuy có xảy ra mưa rét nhưng không ảnh hưởng nhiều đến sự sinh trưởng và phát triển của các cây trồng vụ Đông. Sâu bệnh có xuất hiện một số loại sâu cuốn lá, rệp... nhưng ở diện hẹp, không gây hại đối với các loại cây trồng.

*Cây lâu năm:* Trong kỳ các nhà vườn tập trung thu hoạch cam, quýt chính vụ, sản lượng cam thu hoạch trong tháng ước đạt 6.050 tấn, giảm 4,7% so với cùng kỳ năm trước. Nhằm đẩy mạnh các hoạt động quảng bá, xúc tiến, mở rộng thị trường tiêu thụ và giữ thương hiệu cho sản phẩm cam sành, UBND tỉnh đã chỉ đạo cơ quan chuyên môn chủ động xây dựng phương án hỗ trợ các nhà vườn tiêu thụ sản phẩm cam sành niên vụ 2022-2023, quan tâm quảng bá sản phẩm trên sàn thương mại điện tử. Sản lượng chuối thu hoạch trong tháng ước đạt 4.574 tấn, đạt tương đương so với cùng kỳ năm trước.

**b. Chăn nuôi:** Nhu cầu tiêu dùng các loại sản phẩm chăn nuôi tăng cao trong dịp Tết Nguyên đán. Năm nay Tết Nguyên Đán diễn ra vào tháng 01, bà con nông dân tập trung vỗ béo đàn gia súc, gia cầm để đáp ứng nguồn cung thực phẩm trong dịp Tết. Các ngành chức năng tăng cường công tác theo dõi tình hình dịch bệnh, kiểm tra, kiểm soát việc giết mổ vận chuyển gia súc, gia cầm trên địa bàn tỉnh và kịp thời không chế các loại dịch bệnh phát sinh.

Tháng 01/2023, tình hình dịch bệnh trong chăn nuôi cơ bản được kiểm soát nên hoạt động chăn nuôi ổn định và tiếp tục có bước phát triển. Đàn bò tiếp tục tăng, đàn trâu giảm, tính đến thời điểm báo cáo đàn trâu ước đạt 145.018 con, giảm 1,4%; đàn bò ước đạt 119.167 con, tăng 0,8% so với cùng kỳ. Chăn nuôi lợn việc tái đàn đang có những tín hiệu tích cực, tổng đàn lợn tăng khá so với cùng kỳ năm 2022, chủ yếu phát triển ở các trang trại, gia trại. Tổng đàn lợn ước đạt 473.683 con, tăng 6,3% so với cùng kỳ. Đàn gia cầm phát triển mạnh, nhất là đàn gà. Hiện nay, người chăn nuôi đang tích cực chăm sóc các sản phẩm chăn nuôi để cung ứng phục vụ nhu cầu tiêu dùng trong dịp Tết. Tổng đàn gia cầm ước đạt 6.247,4 nghìn con, tăng 7,03% so với cùng kỳ. Hiện nay, trên địa bàn tỉnh giá các sản phẩm chăn nuôi ổn định và nguồn cung tương đối dồi dào, đảm bảo đáp ứng đầy đủ nhu cầu tiêu dùng thực phẩm tăng cao trong dịp tết Quý Mão.

<sup>2</sup> Xã Quang Minh 2,2, ha; Việt Quang 2,6 ha; Việt Hồng 1,8 ha

**Hình 2. Số lượng gia súc, gia cầm**  
(Tại thời điểm 17 tháng 01 năm 2023)



Công tác tiêm phòng cho đàn gia súc, gia cầm tiếp tục được triển khai thực hiện tốt, trong tháng cung ứng được 53.525 liều vắc xin LMLM cho 4 huyện Bắc Quang, Quang Bình, Vị Xuyên và TP Hà Giang. Hiện nay các huyện đang triển khai tiêm phòng. Công tác kiểm dịch, kiểm soát giết mổ, VSTY được kiểm tra chặt chẽ nhằm hạn chế tối đa thực phẩm không rõ nguồn gốc, không đảm bảo vệ sinh ATTP lưu thông trên địa bàn trong dịp Tết Nguyên đán. Trong tháng toàn tỉnh thực hiện KSGM, KTVSTY được 1.523 con gia súc, đồng thời thực hiện cấp giấy chứng nhận kiểm dịch động vật ra ngoài địa bàn tỉnh được 05 chuyến, số lượng 480 con (lợn 420 con, bò 59 con, trâu 01 con). Thực hiện kiểm tra, kiểm soát động vật, sản phẩm động vật nhập vào địa bàn tỉnh được 53 chuyến, số lượng 40.426 con gia súc, gia cầm<sup>3</sup>; sản phẩm động vật 1 chuyến với số lượng 4.500 kg.

## 1.2. Lâm nghiệp

Trong kỳ các Ban quản lý dự án đang tập trung cho công tác nghiệm thu, thanh quyết toán kết quả thực hiện năm 2022, tiến hành phát dọn chuẩn bị đất trồng rừng vụ Xuân và Tết trồng cây 2023. Công tác bảo vệ và phòng chống cháy rừng được các cấp, các ngành tiếp tục duy trì thực hiện, đồng thời tăng cường công tác tuần tra, nhằm phát hiện để ngăn chặn, cũng như xử lý kịp thời tình hình khai thác, vận chuyển lâm sản trái phép trên địa bàn. Sản lượng gỗ khai thác tháng 01/2023 ước đạt 15.670 m<sup>3</sup>, tăng 2,2% so với cùng kỳ năm trước. Sản xuất lâm nghiệp chủ yếu tập trung ở các huyện Bắc Quang, Quang Bình, Vị Xuyên, huyện Bắc Mê... Hiện nay, người dân đang tập trung ươm, chăm sóc cây giống để trồng rừng vụ Xuân năm 2023.

<sup>3</sup> Lợn thịt 20 chuyến =466 con; Gà thịt 32 chuyến =39.960 con.

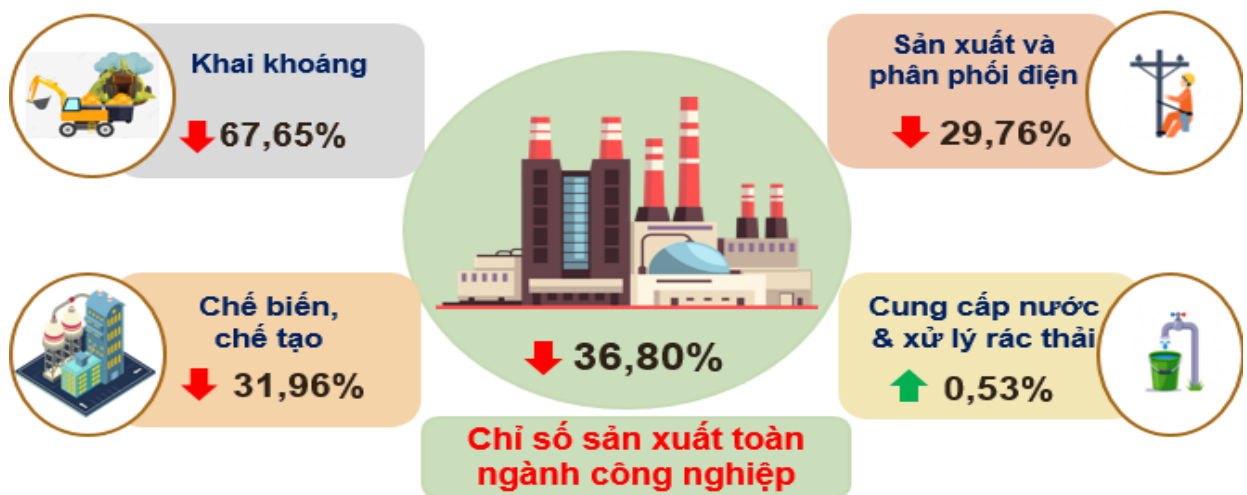
### 1.3. Thủy sản

Sản xuất thủy sản trên địa bàn tỉnh Hà Giang tháng 01/2023 tăng nhẹ so với cùng kỳ năm trước. Tổng sản lượng thủy sản khai thác và nuôi trồng ước 369,1 tấn, tăng 06 tấn so với cùng kỳ năm trước, trong đó: Sản lượng thủy sản khai thác ước 25,3 tấn, chiếm 6,9% tổng sản lượng, tăng 01 tấn so với cùng kỳ năm trước; Sản lượng thủy sản nuôi trồng ước 343,8 tấn, chiếm 93,1%, tăng 05 tấn so với cùng kỳ năm trước. Hiện nay, các sản phẩm thủy sản nuôi trồng đang được chăm sóc để xuất bán phục vụ dịp Tết Nguyên đán sắp tới.

### 2. Công nghiệp

Trong tháng 01/2023 là tháng diễn ra kỳ nghỉ tết Nguyên Đán nên số ngày thực tế hoạt động của các doanh nghiệp không đủ, dự kiến số ngày hoạt động bình quân của các doanh nghiệp trong tháng 01 chỉ khoảng 15 ngày. Do đó, hầu hết các sản phẩm công nghiệp đều có sản lượng sản xuất giảm so với tháng trước và cùng kỳ năm trước. Các doanh nghiệp sản xuất trong lĩnh vực sản xuất điện gặp khó khăn do hiện nay lưu lượng nước về lòng hồ giảm, các nhà máy thủy điện cắt giảm công suất, vì vậy sản lượng điện sản xuất trong tháng giảm mạnh so với tháng trước; một số lĩnh vực sản xuất do thị trường tiêu thụ tiếp tục bị thu hẹp, các doanh nghiệp có tổ chức sản xuất nhưng hoạt động cầm chừng, chủ yếu tập trung cho tiêu thụ hàng tồn như Công ty cổ phần ô tô giải phóng, Công ty cổ phần công nghiệp và xuất nhập khẩu lâm nghiệp Hà Giang, Công ty CP xây dựng và thương mại Thái Hoàng,... phần nào ảnh hưởng tới kết quả thực hiện của toàn ngành công nghiệp trong tháng.

**Hình 3: Chỉ số sản xuất công nghiệp tháng 01 năm 2023 (so với cùng kỳ)**



Chỉ số sản xuất toàn ngành công nghiệp (IIP) tháng 01/2023 ước tính giảm 22,59% so với tháng trước và giảm 36,80% so với cùng kỳ năm trước trong đó:

Công nghiệp khai khoáng giảm 53,95% và giảm 67,65% so với cùng kỳ; công nghiệp chế biến, chế tạo giảm 38,51% so với tháng trước và giảm 31,96% so với cùng kỳ; sản xuất phân phối điện, khí đốt giảm 2,91% so với tháng trước và giảm 29,76% so với cùng kỳ; cung cấp nước và xử lý rác thải, nước thải giảm 1,58% so với tháng trước và tăng 0,53% so với cùng kỳ.

Giá trị sản xuất công nghiệp tháng 01/2023 (theo giá so sánh) ước 217,4 tỷ đồng, giảm 29,31% so với tháng trước và giảm 35,61% so với cùng kỳ. Giá trị sản xuất công nghiệp theo giá thực tế tháng 01/2023 ước thực hiện 373,2 tỷ đồng, giảm 28,85% so với tháng trước và giảm 34,46% so với cùng.

Sản lượng một số sản phẩm công nghiệp chủ yếu sản xuất trong tháng có mức tăng, giảm so với tháng trước và cùng kỳ năm trước như: Quặng sắt và tinh quặng sắt chưa nung kết (+69,95%) và (-60,65%); đá xây dựng (-65,21%) và (-67,17%); ván ép (-46,17%) và (-40,09%); bột giấy (-44,44%) và (-78,72%); sản phẩm in (-52,20%) và (-1,25%); cấu kiện làm sẵn cho xây dựng (-48,65%) và (-1,23%); bê tông tươi trộn sẵn (-68,89%) và (-67,82%); cửa ra vào bằng sắt thép (-56,38%) và (-24,26%); điện sản xuất (-3,66%) và (-31,63%); điện thương phẩm (+4,37%) và (-6,89%); nước uống được (-3,49%) và (+1,69%).

Chỉ số sử dụng lao động trong các doanh nghiệp công nghiệp tính đến thời điểm 31/01/2023 giảm 1,65% so với tháng trước và giảm 1,94% so với cùng kỳ. So với tháng trước số lao động đang làm việc trong ngành cung cấp nước và hoạt động quản lý và xử lý rác thải tương đối ổn định; lao động ngành công nghiệp khai khoáng giảm 5,02%, lao động ngành công nghiệp chế biến, chế tạo giảm 1,43% và lao động ngành sản xuất, phân phối điện giảm 0,68%. Nếu so với cùng kỳ năm trước lao động đang làm việc trong các doanh nghiệp ngành khai khoáng giảm 6,34%; ngành công nghiệp chế biến chế tạo giảm 5,57%; ngành sản xuất điện, phân phối điện năng tăng 3,46%; ngành cung cấp nước, hoạt động quản lý và xử lý rác thải, nước thải giảm 2,11%.

### **3. Thực hiện vốn đầu tư**

Tháng 01/2023 là tháng bắt đầu thực hiện kế hoạch vốn đầu tư công năm 2023. Ngày 14/12/2022, Ủy ban nhân tỉnh Hà Giang đã ban hành Quyết định số 2288/QĐ-UBND về việc giao kế hoạch đầu tư vốn ngân sách nhà nước năm 2023. Tổng kế hoạch đầu tư vốn NSNN năm 2023 của tỉnh là 7.169,1 tỷ đồng. Sau khi đã bố trí thanh toán vốn cho những dự án đã hoàn thành từ năm trước, thu hồi vốn ứng trước, trả nợ gốc tiền vay vốn tín dụng ưu đãi ... số vốn bố trí cho các dự án chuyển tiếp và khởi công mới năm 2023 là 6.816,0 tỷ đồng, kế hoạch vốn đầu tư công tính đến thời điểm này tăng cao so với năm 2022 (tăng 1.366,5 tỷ đồng).

Tổng vốn đầu tư thực hiện thuộc nguồn vốn ngân sách Nhà nước do địa phương quản lý tháng 01/2023 đạt 306,6 tỷ đồng, giảm 52,34% so với tháng trước

và tăng 28,92% so với cùng kỳ. Chia theo cấp quản lý: Cấp tỉnh 199,9 tỷ đồng, chiếm 65,17%; cấp huyện 104,1 tỷ đồng, chiếm 33,96%; cấp xã 2,6 tỷ đồng, chiếm 0,88% tổng giá trị thực hiện vốn đầu tư trong tháng. Giá trị thực hiện vốn đầu tư trong tháng đạt thấp hơn với tháng trước do Tết dương lịch và Tết Nguyên đán nằm chọn vào tháng 01 nên thời gian thực hiện kế hoạch vốn đầu tư công dự kiến chỉ khoảng từ 10-15 ngày, giá trị vốn đầu tư chủ yếu tập trung ở các dự án chuyển tiếp từ năm 2022 chuyển sang, các dự án khởi công mới theo kế hoạch 2023 chưa triển khai thực hiện. Tuy nhiên so với cùng kỳ năm trước giá trị vốn đầu tư tăng khá do kế hoạch vốn đầu tư được giao năm 2023 tăng cao so với năm trước, các dự án chuyển tiếp sang năm 2023 đang được tập trung đẩy nhanh tiến độ trước khi nghỉ Tết Nguyên đán; một số dự án có giá trị tương đối lớn thuộc chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội, chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội, chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới; đầu tư vào các lĩnh vực xây dựng cơ sở hạ tầng phục vụ sản xuất và đời sống; xây dựng cụm hồ cấp nước sinh hoạt 4 huyện vùng cao núi đá; ứng dụng công nghệ thông tin hỗ trợ phát triển kinh tế - xã hội; xây dựng chính quyền điện tử đô thị thông minh, khắc phục hậu quả thiên tai; ổn định dân cư phát triển kinh tế - xã hội;...

Trong tổng vốn đầu tư thực hiện ước tháng 01 năm 2023, vốn thực hiện từ các dự án trọng điểm chuyển tiếp sang năm 2023 ước đạt 226,9 tỷ đồng, chiếm 73,99%. Một số dự án chuyển tiếp thực hiện vốn trong tháng đạt khá và có đóng góp tích cực vào kết quả chung như: Cải tạo nâng cấp đường Bắc Quang - Xín Mần (ĐT:177) đoạn từ km0-km55 tỉnh Hà Giang GD I (35,7 tỷ đồng); Khắc phục hậu quả thiên tai bảo vệ trường học, khu dân cư đường biên giới từ UBND xã Tả Ván - Pao Mã Phìn huyện Quản Bạ (12,6 tỷ đồng); sửa chữa đường huyện trên địa bàn xã Phú Lũng, Thắng Mố, Sùng Cháng, Sùng Thái huyện Yên Minh (10,6 tỷ đồng); Đường giao thông và hạ tầng cửa khẩu Nghĩa Thuận huyện Quản Bạ (10,2 tỷ đồng); DA hạ tầng cơ bản cho phát triển toàn diện các tỉnh Đông Bắc (Hà Giang, Cao Bằng, Bắc Cạn, Lạng Sơn), tiểu DA tỉnh Hà Giang (5,5 tỷ đồng); Di chuyển đường điện 35Kv và các trạm biến áp lộ 371 E22.1 Hà Giang - Nậm Mu thuộc dự án nâng cấp quốc lộ 2 (5,0 tỷ đồng); nâng cấp mở rộng đường từ km 160+500- đi mốc 456 xã Thượng Phùng huyện Mèo Vạc (4,5 tỷ đồng); Cải tạo sửa chữa hệ thống rãnh thoát nước, lát vỉa hè đường thị trấn Tam Sơn huyện Quản Bạ (3,9 tỷ đồng); DA phát triển đô thị xanh loại II thành phố Hà Giang (3,8 tỷ đồng); Cụm hồ cấp nước sinh hoạt 4 huyện vùng cao phía bắc (3,7 tỷ đồng); Đường nội thị, thị trấn huyện Vị Xuyên (3,5 tỷ đồng); Xây dựng đập dâng nước tạo cảnh quan trung tâm Thành phố Hà Giang,...

#### **4. Hoạt động huy động vốn và tín dụng**

Các tổ chức tín dụng tiếp tục triển khai các giải pháp điều hành theo hướng tăng trưởng tín dụng đi đôi nâng cao chất lượng tín dụng, chủ động cân đối nguồn



vốn để đáp ứng đầy đủ, kịp thời nhu cầu vốn tín dụng cho các thành phần kinh tế, hỗ trợ tích cực cho phát triển kinh tế - xã hội địa phương. Mặt bằng lãi suất huy động và cho vay ổn định so với tháng trước. Lãi suất huy động của tiền gửi không kỳ hạn và có kỳ hạn dưới 1 tháng phổ biến ở mức từ 0,1-0,5%/năm; tiền gửi có kỳ hạn từ 1 đến dưới 6 tháng ở mức từ 4,6-5,4%/năm; tiền gửi có kỳ hạn từ 6 đến dưới 12 tháng ở mức 5,7%-6,1%/năm; tiền gửi có kỳ hạn từ 12 tháng trở lên mức 6,2%-9,2%/năm. Lãi suất cho vay sản xuất kinh doanh ngắn hạn là 10,5%/năm - 12%/năm, trung và dài hạn là 11,5%/năm - 14%/năm; lãi suất cho vay phục vụ đời sống ngắn hạn là 11%/năm-13,8%/năm, trung và dài hạn là 11,5%/năm- 14%/năm.

Tổng nguồn vốn huy động của các TCTD trên địa bàn ước đến 31/01/2023 đạt 30.748 tỷ đồng, trong đó nguồn vốn huy động tại địa phương ước đạt 16.604 tỷ đồng, so với tháng trước tăng 1% bằng 167 tỷ đồng. Doanh số huy động trong tháng ước thực hiện 18.370 tỷ đồng, so với tháng trước giảm 3.045 tỷ đồng, tỷ lệ giảm 14,2%. Doanh số chi trả cho khách hàng ước thực hiện 18.203 tỷ đồng, so với tháng trước giảm 2.349 tỷ đồng; tỷ lệ giảm 11,4%.

Tổng dư nợ tín dụng đến 31/01/2023 ước đạt 28.795 tỷ đồng, so với tháng trước tăng 1,9% bằng 530 tỷ đồng. Doanh số cho vay trong tháng ước thực hiện 2.981 tỷ đồng, so với tháng trước giảm 222 tỷ đồng, tỷ lệ giảm 6,9%; Doanh số thu nợ ước thực hiện 2.451 tỷ đồng, so với tháng trước giảm 615 tỷ đồng, tỷ lệ giảm 20,1%. Nợ xấu toàn địa bàn đến hết tháng 31/01/2023 ước 990 tỷ đồng, chiếm 3,44% tổng dư nợ, so với tháng trước tăng 51,8% bằng 338 tỷ đồng.

## **5. Thu, chi ngân sách**

Tổng thu ngân sách nhà nước tháng 01/2023 ước đạt 1.465,2 tỷ đồng, trong đó điều tiết ngân sách TW là 7,1 tỷ đồng, ngân sách địa phương được hưởng 1.458,1 tỷ đồng. Thu ngân sách nhà nước trên địa bàn ước đạt 129,8 tỷ đồng, chiếm 8,86% tổng thu ngân sách đạt 4,3% dự toán (thu nội địa là 124,8 tỷ đồng; thu thuế xuất, nhập khẩu là 5,0 tỷ đồng); thu bổ sung ngân sách từ trung ương 1.335,4 tỷ đồng chiếm 91,14% tổng thu ngân sách, đạt 8% so với dự toán địa phương giao.

Tổng chi ngân sách nhà nước địa phương tháng 01/2023 ước đạt 1.280,3 tỷ đồng, trong đó chi đầu tư phát triển 74,1 tỷ đồng, chiếm 5,79% tổng chi ngân sách; chi thường xuyên 833,1 tỷ đồng, chiếm 65,07% tổng chi; chi chương trình mục tiêu 370,1 tỷ đồng, chiếm 28,91% tổng chi.

## **6. Các hoạt động dịch vụ**

**6.1. Vận tải:** Trong tháng 01/2023 là thời điểm nghỉ Tết dương lịch và Tết Nguyên đán nên nhu cầu đi lại, vận tải hàng hóa, hành khách của người dân trên địa bàn tăng cao. Các doanh nghiệp vận tải đã tăng công suất vận chuyển phục vụ nhu cầu đi lại của nhân dân. Cùng với đó, giá xăng, dầu tăng so với cùng kỳ khiến

cho giá vé hành khách, đơn giá vận chuyển hàng hóa tăng cũng là một trong nguyên nhân khiến doanh thu hoạt động vận tải kho bãi tăng so với cùng kỳ<sup>4</sup>.

Doanh thu vận tải và dịch vụ kho bãi hỗ trợ vận tải tháng 01/2023 ước đạt 66,7 tỷ đồng, tăng 3,86% so với tháng trước và tăng 18,08% so với cùng kỳ. Trong đó doanh thu vận tải hành khách 22,6 tỷ đồng, tăng 9% so với tháng trước và tăng 71,05% so với cùng kỳ; doanh thu vận tải hàng hóa 42,6 tỷ đồng, tăng 1,4% so với tháng trước và tăng 3,6% so với cùng kỳ; doanh thu dịch vụ kho bãi và hỗ trợ vận tải 1,3 tỷ đồng, tăng 1,5% so với tháng trước và tăng 49,63% so với cùng kỳ năm trước; doanh thu bưu chính, chuyển phát ước đạt 0,2 tỷ đồng, không biến động so với cùng kỳ.

**Hình 4: Khối lượng hành khách, hàng hóa vận chuyển và luân chuyển tháng 01 năm 2023 (so với cùng kỳ)**



Khối lượng hành khách vận chuyển tháng 01/2023 ước đạt 284,3 nghìn người, tăng 1,59% so với tháng trước và tăng 70,27% so với cùng kỳ; hành khách luân chuyển ước 38.877,7 nghìn người/km, tăng 1,73% so với tháng trước và tăng 50,52% với cùng kỳ năm trước.

Khối lượng hàng hoá vận chuyển tháng 01/2023 ước 250,6 nghìn tấn, tăng 1,4% so với tháng trước và tăng 3,99% so với cùng kỳ; khối lượng hàng hóa luân chuyển ước 12.770,2 nghìn tấn/km, tăng 0,81% so với tháng trước và tăng 10,85% so với cùng kỳ năm trước.

<sup>4</sup> Tháng 01/2022, tình hình dịch bệnh Covid-19 diễn biến phức tạp, hoạt động vận tải mà đặc biệt là vận tải hành khách hoạt động cầm chừng.

## 6.2. Thương mại, giá cả

Hoạt động thương mại, dịch vụ tháng 01/2023 trên địa bàn toàn tỉnh diễn ra sôi động. Tổng mức bán lẻ và doanh thu các hoạt động dịch vụ tăng cao so với cùng kỳ năm trước do năm nay Tết Nguyên đán rơi hoàn toàn vào tháng 01; hoạt động du lịch phục hồi và phát triển mạnh đã tác động tích cực tới doanh thu dịch vụ lưu trú, ăn uống và các dịch vụ hỗ trợ du lịch. Nhằm đảm bảo cân đối cung cầu, bình ổn thị trường dịp trước, trong và sau Tết Nguyên đán Quý Mão 2023. UBND tỉnh đã ban hành các văn bản chỉ đạo các sở, ngành, đơn vị chức năng của tỉnh, UBND các huyện/thành phố và các doanh nghiệp trên địa bàn chủ động xây dựng kế hoạch đảm bảo cân đối cung cầu hàng hóa, ổn định thị trường, không để xảy ra tình trạng thiếu hàng hóa. Các cơ quan chức năng tăng cường công tác kiểm tra, kiểm soát thị trường đồng thời xử lý nghiêm các hành vi buôn bán hàng giả, hàng kém chất lượng, đầu cơ găm hàng đặc biệt là các mặt hàng thiết yếu như lương thực, thực phẩm, xăng dầu và gas... Khối lượng hàng hóa thiết yếu được các doanh nghiệp dự trữ phục vụ tiêu dùng trong dịp Tết gồm: 140 tấn gạo tẻ do Công ty Cổ phần Lương thực Hà Giang đảm bảo cung ứng cho các huyện/thành phố tại các Chi nhánh của Công ty; xăng các loại 1.950.000 lít, dầu các loại 1.415.500 lít, gas hóa lỏng 231.000 kg do Công ty Xăng dầu Hà Giang phối hợp với Công ty Cổ phần Thương mại Du lịch, Xăng dầu, dầu khí Hà Giang và các doanh nghiệp tư nhân kinh doanh xăng dầu cung ứng trên địa bàn toàn tỉnh. Ước tính tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng tháng 01/2023 đạt 1.322,8 tỷ đồng, đạt tương đương so với tháng trước và tăng 20,05% so với cùng kỳ, trong đó:

**Hình 5: Tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng tháng 01 năm 2023 (so với cùng kỳ)**



- Doanh thu bán lẻ hàng hóa trong tháng ước đạt 1.088,7 tỷ đồng, tăng 0,55% so với tháng trước và tăng 18,71% so với cùng kỳ năm trước. Trong 12 nhóm ngành hàng có 07 nhóm có chỉ số tăng so với tháng trước và tăng so với cùng kỳ; nếu chỉ so với cùng kỳ có 10 nhóm tăng, 02 nhóm giảm, tuy nhiên những nhóm ngành hàng có doanh thu giảm đều chiếm tỷ trọng nhỏ trong tổng doanh thu bán lẻ<sup>5</sup>. Doanh thu bán lẻ hàng hóa trong tháng 01/2023 ở mức cao do tháng 01/2022 tình hình dịch bệnh Covid 19 trên địa bàn diễn biến phức tạp, hiện nay dịch bệnh được kiểm soát, mọi hoạt động diễn biến bình thường, tháng này cũng là tháng trước trong và sau Tết Nguyên đán nên nhu cầu sử dụng và tiêu dùng của nhân dân tăng cao. Mặt khác, giá các mặt hàng thiết yếu như xăng dầu, gas, lương thực và thực phẩm tương đối ổn định, mặc dù có tăng nhẹ nhưng không làm ảnh hưởng đến sức mua của nhân dân. Do đó, doanh thu các nhóm ngành hàng hầu hết đều tăng cao so với cùng kỳ.

- Doanh thu dịch vụ lưu trú, ăn uống và du lịch tháng 01/2023 ước đạt 159,9 tỷ đồng, giảm 4,71% so với tháng trước và tăng 30,0% so với cùng kỳ. Trong đó: Doanh thu dịch vụ lưu trú 11,6 tỷ đồng, có mức tăng giảm tương ứng là (-2,06%) và (+93,83%); doanh thu dịch vụ ăn uống 148,1 tỷ đồng (-4,48%) và (+26,88%); du lịch lữ hành 0,3 tỷ đồng (-15,38%) và (+0,3%)<sup>6</sup>. Các hoạt động lưu trú, ăn uống và du lịch lữ hành tăng so với cùng kỳ do cùng thời điểm năm trước dịch Covid- 19 đang diễn biến phức tạp. Nhìn chung các hoạt động lưu trú, ăn uống và du lịch trên địa bàn tỉnh đang trên đà phát triển tích cực. Các đơn vị kinh doanh tích cực đầu tư nâng cao chất lượng dịch vụ nhằm đáp ứng tốt hơn nhu cầu của khách hàng. Cùng với đó là giao thông đi lại thuận tiện; chất lượng của các cơ sở lưu trú ngày càng được chú trọng. Cùng với xu hướng ăn uống ngoài gia đình ngày càng phát triển đã kéo theo sự gia tăng hàng loạt các loại hình ăn uống như nhà hàng, quán ăn từ sang trọng đến bình dân nhằm đáp ứng đủ nhu cầu của nhiều đối tượng khách hàng.

- Doanh thu hoạt động dịch vụ khác tháng 01/2023 ước đạt 74,2 tỷ đồng, tăng 1,22% so với tháng trước và tăng 20,01% so với cùng kỳ năm trước, trong đó: Dịch vụ kinh doanh bất động sản không biến động so với tháng trước và tăng 73,93% so với cùng kỳ; Dịch vụ hành chính và hỗ trợ dịch vụ có mức tăng giảm

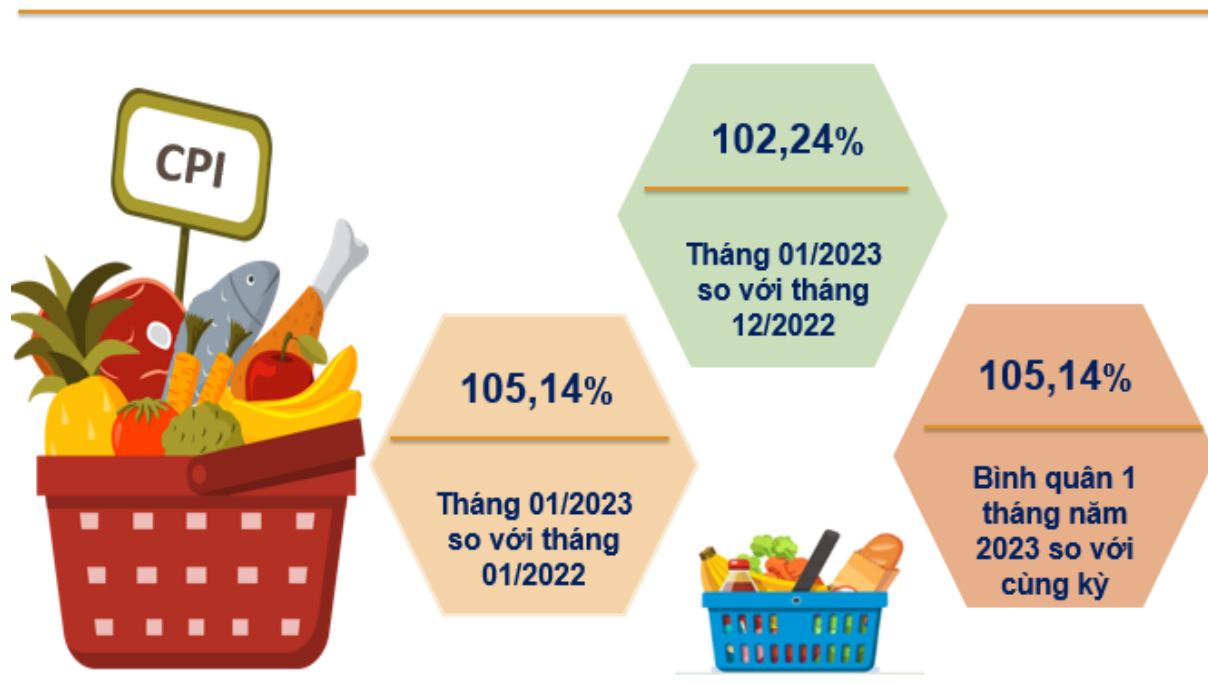
<sup>5</sup> Nhóm hàng lương thực, thực phẩm tăng 10% so với tháng trước và tăng 2,9% so với tháng cùng kỳ; nhóm hàng may mặc có mức tăng, giảm tương ứng (+2,6%) và (+5,7%); nhóm đồ dùng, dụng cụ, thiết bị gia đình (+0,6%) và (+14,9%); nhóm vật phẩm văn hóa giáo dục (-0,4%) và (+28,5%); nhóm gỗ và vật liệu xây dựng (-14,4) và (+86,3%); nhóm xăng, dầu các loại (+0,6%) và (+70%) do nhu cầu vận tải hàng hóa và nhu cầu đi lại, thăm thân trong dịp trước trong và sau tết nguyên đán tăng cao tác động làm doanh thu của nhóm tăng so với cùng kỳ năm trước; nhóm nhiên liệu khác tăng 1,4% so với tháng trước và tăng 51,7% so với tháng cùng kỳ; nhóm hàng hóa khác tăng 0,6% so với tháng trước và tăng 8,2% so với tháng cùng kỳ; nhóm sửa chữa xe có động cơ, xe ô tô, mô tô khác tăng 0,3% so với tháng trước và tăng 48,8% so với tháng cùng kỳ.

<sup>6</sup> Tháng 01 năm 2022, dịch bệnh đang diễn biến phức tạp; tháng 1/2023 dịch bệnh Covid 19 được kiểm soát, nhu cầu ăn uống ngoài gia đình, lưu trú và đi du lịch tăng.

tương ứng (+1,6%) và (+45,83%); Dịch vụ Giáo dục và Đào tạo (-5,0%) và (+50,42%); dịch vụ khác (+5,0%) và (+95,87%) do nhu cầu làm đẹp tăng cao trong tháng giáp tết nguyên đán.

\* *Tình hình giá cả:* Tháng 01 là thời điểm diễn ra Tết Nguyên đán nhu cầu mua sắm các mặt hàng tiêu dùng của người dân tăng cao đã tác động làm chỉ số giá trong tháng tăng so với tháng trước và cùng kỳ. Chỉ số giá tiêu dùng (CPI) chung toàn tỉnh tháng 01/2023 tăng 2,24% so với tháng trước, tăng 5,14% so với cùng kỳ và tăng 8,78% so với kỳ gốc 2019. Trong 11 nhóm hàng hóa và dịch vụ tiêu dùng có 07 nhóm hàng tăng so với tháng trước là hàng ăn và dịch vụ ăn uống tăng 2,98%; đồ uống và thuốc lá tăng 10,10% (do nhu cầu tiêu dùng dịp tết tăng cao, trong đó nước khoáng và nước có ga tăng 6,54%, rượu các loại tăng 18,5%, bia các loại tăng 2,71%, thuốc lá tăng 0,81%); may mặc, giày dép và mũ nón tăng 2,75%; thiết bị và đồ dùng gia đình tăng 5,90% chủ yếu ở tăng các mặt hàng nội thất và trang trí nhà cửa trong dịp tết; giao thông tăng 0,75%; giáo dục tăng 0,39%; hàng hóa và dịch vụ khác tăng 5,96% (chủ yếu tăng ở các mặt hàng đồ dùng cá nhân tăng 9,1%, dịch vụ phục vụ cá nhân tăng 15,38%, hiệu hi tăng 2,11%) và 04 nhóm hàng hóa giảm là nhà ở và vật liệu xây dựng giảm 0,43%; thuốc và dịch vụ y tế giảm 0,42%; bưu chính viễn thông giảm 1,24%; văn hóa, giải trí và du lịch giảm 3,53%.

**Hình 6: Chỉ số giá tiêu dùng (CPI) tháng 01 năm 2023**



Chỉ số giá vàng so với tháng trước tăng 1,36%; so với cùng kỳ tăng 1,4%; so với kỳ gốc 2019 tăng 37,68%. Chỉ số giá đô la Mỹ so với tháng trước giảm 0,63%; so với cùng kỳ tăng 2,73% và so với kỳ gốc 2019 tăng 1,34%.

## II. CÁC LĨNH VỰC XÃ HỘI

### 1. Lao động việc làm và thực hiện chính sách xã hội

Trong tháng, ngành chức năng đã thực hiện giới thiệu 01 Công ty đến tư vấn, tuyển chọn lao động đi làm việc có thời hạn ở nước ngoài; 01 doanh nghiệp tuyển dụng lao động làm việc trong nước; Thẩm định nhu cầu sử dụng lao động người nước ngoài cho 01 đơn vị. Tổ chức 13 hội nghị tư vấn việc làm, học nghề, định hướng nghề nghiệp cho 615 người, giới thiệu việc làm thành công cho 05 lao động. Tiếp nhận nhu cầu tuyển dụng trực tuyến của 07 đơn vị, doanh nghiệp trong và ngoài tỉnh; hỗ trợ cho 05 lao động đăng ký tìm việc làm trực tuyến; Ban hành quyết định giải quyết hưởng trợ cấp thất nghiệp cho 149 lao động.

Ban hành các văn bản triển khai phối hợp tổ chức tuyên truyền, tư vấn tuyển sinh, giáo dục nghề nghiệp, giới thiệu việc làm cho thanh niên hoàn thành nghĩa vụ quân sự, nghĩa vụ công an; phối hợp tuyển dụng lao động đi học nghề và làm việc tại tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam. Trong tháng, tuyển mới 216 người hệ trung cấp, 169 người hệ sơ cấp và dưới 3 tháng 47 người. Duy trì đào tạo 1.915 người (cao đẳng 368 sinh viên; trung cấp 1.547 học sinh).

Đề chuẩn bị tốt trong công tác an sinh xã hội chăm lo đời sống nhân dân trong dịp Tết nguyên đán Nhâm Dần năm 2022. Các ngành chức năng tập trung rà soát xây dựng kế hoạch thăm và tặng quà nhân dịp Tết cho các đối tượng chính sách xã hội. Tổ chức triển khai các hoạt động chúc mừng thọ cho 6.587 người cao tuổi trên địa bàn tỉnh, trong đó có 881 người cao tuổi từ 90, 95, 100 và trên 100 tuổi được Chủ tịch UBND tỉnh và Chủ tịch nước chúc thọ, mừng thọ người cao tuổi năm 2023, với tổng kinh phí 5.479,75 triệu đồng. Hướng dẫn tổ chức triển khai các hoạt động thăm, tặng quà dịp Tết Nguyên đán cho 179 đối tượng xã hội tại các cơ sở trợ giúp xã hội; 60 đối tượng của Hội người khuyết tật, Hội người mù, Hội nạn nhân chất độc Da cam/đioxin vào dịp Tết Nguyên đán Quý Mão năm 2023. Tổng hợp tình hình cứu đói trong dịp Tết Nguyên đán năm 2023, báo cáo UBND tỉnh trình Chính phủ phê duyệt cho 5.486 hộ = 24.492 khẩu, số lượng 367.380 kg gạo.

### 2. Giáo dục - Đào tạo

Triển khai thực hiện một số kế hoạch trọng tâm của ngành: Tiếp tục xây dựng Đề án phát triển Trường THPT Chuyên giai đoạn 2022 - 2026; biên soạn, hoàn thiện tài liệu giáo dục địa phương lớp 11, 12; chuẩn bị kế hoạch tham gia lựa chọn SGK lớp 8, lớp 11; kế hoạch về công tác sơ kết học kì I năm học 2022 - 2023. Ban hành kế hoạch nghỉ Tết Nguyên đán cho học sinh các cấp học trên địa bàn toàn tỉnh.

Xây dựng kế hoạch tổ chức thi chọn học sinh giỏi quốc gia năm học 2022-2023; Chuẩn bị các điều kiện chuẩn bị tổ chức kỳ thi chọn học sinh giỏi



cấp tỉnh THCS và THPT năm học 2022-2023. Xây dựng kế hoạch chuyển học sinh cấp tiểu học từ các điểm trường về học tại trường chính năm 2023; tổ chức kiểm tra, hội thảo hỗ trợ Chương trình giáo dục mầm non và định hướng dạy học SGK lớp 1, 2, 3 theo Chương trình giáo dục phổ thông năm 2018. Xây dựng dự thảo kế hoạch phát triển Chương trình “Hỗ trợ phát triển giáo dục mầm non vùng khó khăn giai đoạn 2022 - 2030” trên địa bàn tỉnh Hà Giang theo quyết định số 1609/QĐ-TTg.

### **3. Văn hóa thông tin - Thể dục thể thao**

Ngành Văn hoá thể thao & Du lịch tập trung chỉ đạo các đơn vị trực thuộc, các huyện, thành phố tổ chức triển khai tốt các hoạt động chuyên môn, kết quả một số nhiệm vụ trọng tâm như: phối hợp với UBND huyện Đồng Văn, Vị Xuyên hoàn thiện hồ sơ trình UBND tỉnh đề nghị Bộ VH,TT&DL xây dựng công trình trong khu vực bảo vệ di tích Cột cờ Lũng Cú, di tích Nhà Vương và chùa Nậm Dầu, đền Quan Công. Hoàn Thiện 03 hồ sơ di sản văn hóa phi vật thể đối với hát Páo Dung của người Dao; Lễ hội cầu mùa của dân tộc Pà Thẻn huyện Bắc Quang; Kỹ thuật làm nón lá hai mê của người Tày, xã Xuân Giang, huyện Quang Bình. Phối hợp với Trung tâm dữ liệu di sản văn hóa - Viện Văn hóa Nghệ thuật Quốc gia Việt Nam, UBND huyện Quang Bình tiến hành quay phim quảng bá hình ảnh di sản văn hóa lễ hội Lồng Tồng dân tộc Tày xã Xuân Giang, huyện Quang Bình.

Thư viện tỉnh phối hợp với các đơn vị, địa phương tổ chức thành công các hoạt động mừng Đảng, mừng xuân như: Đêm Thơ nhạc mừng Đảng - mừng xuân; Hội báo xuân năm 2023; trưng bày và phục vụ báo xuân tại Thư viện thành phố Hà Giang; chương trình mừng Đảng, mừng xuân, chào xuân Quý Mão năm 2023 tuyên truyền sách và phục vụ xe Thư viện lưu động tại Trường Tiểu học xã Phương Độ, thành phố Hà Giang. Trung tâm phát hành phim và chiếu bóng xây dựng kế hoạch tổ chức chiếu phim tuyên truyền phục vụ nhân dân dịp Tết Nguyên đán và kỷ niệm 93 năm ngày thành lập Đảng. Các đội chiếu bóng lưu động đã tổ chức chiếu phim và tuyên truyền được 111 buổi, phục vụ 9.560 lượt người.

Đoàn Nghệ thuật tỉnh tập luyện biểu diễn các chương trình văn nghệ phục vụ nhiệm vụ chính trị, phục vụ nhân dân nhân dịp Chào xuân Quý Mão 2023 được 13 buổi, gồm các chương trình: Chợ Tết Công đoàn; kỷ niệm 75 năm Ngày truyền thống lực lượng Hậu cần - Kỹ thuật CAND; Hội Báo xuân Hà Giang... Tổ chức thành công chương trình nghệ thuật đặc sắc chào đón năm mới 2023 và đón những vị khách du lịch đầu tiên đến Hà Giang tại Quảng trường 26/3. Xây dựng kế hoạch chuẩn bị tham gia chương trình sắc xuân trên mọi miền Tổ quốc năm 2023 tại Làng Văn hóa du lịch các dân tộc Việt Nam - Đồng Mô, Hà Nội.

Tham mưu UBND tỉnh xây dựng kế hoạch tổ chức lễ phát động cuộc vận động Toàn dân rèn luyện thân thể theo gương Bác Hồ vĩ đại giai đoạn 2021 - 2030 và ngày chạy Olympic vì sức khỏe toàn dân năm 2023. Ban hành quyết định

kiện toàn Hội đồng tuyển chọn vận động viên năng khiếu thể thao tỉnh Hà Giang năm 2023; kế hoạch tổ chức các giải thể thao trong năm 2023. Phối hợp với UBND các huyện, thành phố tổ chức các hoạt động thi đấu thể thao dân tộc truyền thống và hiện đại dịp Tết Nguyên đán 2023.

- *Hoạt động du lịch*: Quảng bá hình ảnh, con người Hà Giang đến với khách du lịch trong nước và quốc tế thông qua các doanh nghiệp lữ hành, ấn phẩm du lịch, các trang thông tin điện tử, fanpage của ngành, mạng xã hội. Tổ chức thành công chương trình đón những vị khách đầu tiên đến Hà Giang trong năm 2023. Tham gia quảng bá sản phẩm đặc trưng của tỉnh tại Chương trình xúc tiến, quảng bá sản phẩm OCOP, làng nghề gắn kết du lịch chào Xuân Quý Mão 2023. Trong tháng, Hà Giang đón khoảng 216.000 lượt du khách, trong đó khách quốc tế là 14.070 lượt (bao gồm khách mang hộ chiếu và giấy thông hành), khách nội địa là 201.930 lượt người.

#### **4. Công tác y tế, vệ sinh an toàn thực phẩm**

- *Công tác phòng chống dịch Covid-19*: Tiếp tục triển khai nghiêm túc nhiệm vụ phòng chống dịch Covid-19 trong tình hình mới (tiêm chủng vắc xin phòng Covid-19 mũi 3 và 4 cho các đối tượng từ 18 tuổi, tiêm chủng bổ sung cho trẻ em từ 5-11 tuổi và từ 12-18 tuổi); triển khai việc thử nghiệm tiêm vắc xin phòng chống Covid-19 và tổ chức các đoàn công tác kiểm tra, giám sát công tác tổ chức thực hiện tại các địa bàn. Trọng tâm trong tháng 1 diễn ra dịp nghỉ Tết Nguyên đán năm 2023, để đảm bảo cho công tác phòng chống dịch bệnh UBND tỉnh Hà Giang đã ban hành văn bản số 84/UBND-VHXXH về việc tăng cường công tác phòng chống dịch Covid-19 dịp Tết Nguyên đán 2023 và đối với những người nhập cảnh. Trong tháng đã phát hiện 03 ca bệnh Covid-19 trên địa bàn tỉnh, số ca F0 thực hiện điều trị là 03 ca trong đó số ca đã khỏi bệnh là 01 ca và 02 ca đang thực hiện cách ly theo dõi tại nhà.

- *Các loại bệnh khác*: trong tháng không phát sinh bệnh sốt rét; thực hiện mẫu xét nghiệm 1.941 ca; Bệnh nhân lao các thể được phát hiện 28; Bệnh nhân lao phổi có bằng chứng vi khuẩn học mới phát hiện 27; Bệnh nhân lao phổi có bằng chứng vi khuẩn học được điều trị khỏi 17; Lao phổi AFB âm tính 01; Lao ngoài phổi 02; Lao/HIV 0 ca; Số lam xét nghiệm đờm 109; Bệnh nhân tâm thần mới phát hiện trong tháng 09; Số bệnh nhân đang quản lý và điều trị ổn định 2.182 (Tâm thần phân liệt 796; Rối loạn tâm thần 599; Động kinh 769; Trầm cảm 18). Bệnh truyền nhiễm như: Cúm mùa 1.177; Lỵ amip 05; Quai bị 02; Tay chân miệng 02; Thủy đậu 08; Tiêu chảy 514; Khác 156 ca.

- *Công tác khám chữa bệnh*: trong tháng đã tổ chức khám cho 82.542 lượt bệnh nhân, trong đó khám tại bệnh viện và phòng khám khu vực 54.095 lượt, khám tại xã 28.447 lượt. Tổng số bệnh nhân điều trị nội trú 15.416 với tổng số



ngày điều trị là 84.664; Số bệnh nhân tử vong tại bệnh viện 06; tổng số lần làm xét nghiệm 313.271 lượt, siêu âm 19.652 lượt, chụp Xquang 23.576 lượt.

- *Công tác kiểm tra an toàn vệ sinh thực phẩm*: Công tác vệ sinh an toàn thực phẩm tiếp tục được các ngành chức năng quan tâm thực hiện đảm bảo vệ sinh ATTP nhất là trong dịp Tết nguyên đán. Trong tháng không xảy ra ngộ độc thực phẩm, công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát ATTP thực hiện kiểm tra được 476 cơ sở, số cơ sở đạt 440 cơ sở chiếm 92,4%, không đạt 36 cơ sở chiếm 7,6%. Tiến hành xử phạt hành chính 02 cơ sở với số tiền 4.00.000đ; Số cơ sở bị nhắc nhở 31 cơ sở.

## 5. Trật tự, an toàn giao thông

Trong kỳ (từ 14/12/2022 đến 15/01/2023) toàn tỉnh xảy ra 01 vụ TNGT, làm 01 người chết, không có người bị thương. So với tháng trước số vụ tai nạn giảm 02 vụ, số người chết giảm 02 người và số người bị thương giảm 02 người. So với cùng kỳ năm trước số vụ tai nạn giao thông, số người chết và bị thương không tăng, không giảm. Công tác tuần tra xử lý vi phạm Luật an toàn giao thông đường bộ đã phát hiện và tiến hành xử lý vi phạm đối với 2.585 trường hợp (ô tô 515 trường hợp, mô tô, xe máy 2.009 trường hợp; xe đạp điện, xe máy điện 61 trường hợp), tổng số tiền phạt xử lý vi phạm 1.109,7 triệu đồng.

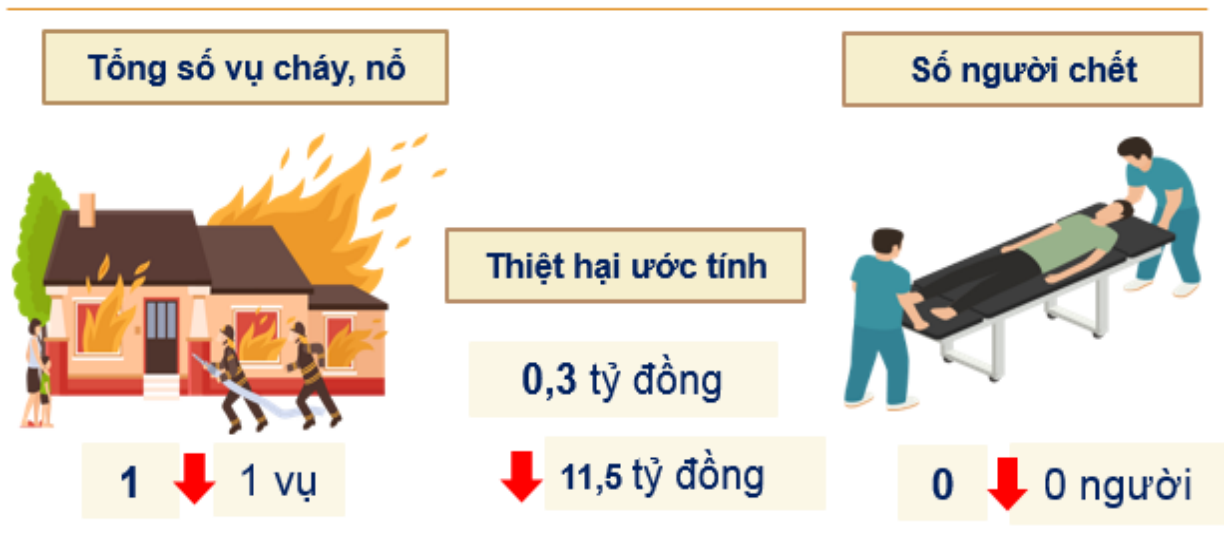
**Hình 7: Tai nạn giao thông tháng 01 năm 2023 (so với cùng kỳ)**



## 6. Tình hình cháy nổ, bảo vệ môi trường

Trong tháng 01/2023 trên địa bàn tỉnh xảy ra 01 vụ cháy nhà, không có vụ nổ, ước tính giá trị thiệt hại do cháy gây ra khoảng 300 triệu đồng. So với tháng trước số vụ cháy tăng 01 vụ. So với cùng kỳ năm trước số vụ cháy giảm 01 vụ, giá trị thiệt hại giảm 11.515 triệu đồng (Tháng 01/2022 cháy chợ Trung tâm huyện Quán Bạ).

## Hình 8: Tình hình cháy, nổ tháng 01 năm 2023 (so với cùng kỳ)



Theo tổng hợp báo cáo của Công an tỉnh, trong tháng toàn tỉnh đã phát hiện 21 vụ vi phạm môi trường (05 vụ vi phạm ô nhiễm môi trường; 10 vụ vi phạm quy định về khai thác bảo vệ rừng và lâm sản; 01 vụ vi phạm bảo vệ động vật nguy cấp, quý hiếm; 04 vụ vi phạm quy định về nghiên cứu, thăm dò khai thác tài nguyên; 01 vụ vi phạm sử dụng đất đai. Cơ quan chức năng đã tiến hành xử lý 18 vụ vi phạm với tổng số tiền phạt hành chính là 114,6 triệu đồng. So với tháng trước số vụ vi phạm môi trường giảm 29 vụ, số vụ đã xử lý giảm 16 vụ, số tiền xử lý vi phạm giảm 173,4 triệu đồng; so với cùng kỳ năm trước số vụ vi phạm môi trường giảm 12 vụ, số vụ xử lý giảm 09 vụ, số tiền xử phạt vi phạm giảm 435,9 triệu đồng.

Trên đây là tình hình kinh tế xã hội tháng 01 năm 2023, Cục Thống kê tỉnh Hà Giang tổng hợp báo cáo ./.

### Nơi nhận:

- Vụ Thống kê Tổng hợp & PBTT;
- Văn phòng Tỉnh uỷ;
- VP ĐDBQH & HĐND tỉnh;
- VP UBND tỉnh;
- Sở KH - ĐT;
- Lãnh đạo Cục;
- Lưu VT.

**CỤC TRƯỞNG**

**Trần Vĩnh Nội**